

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:11 /2023/HSST
Ngày 27/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Anh Quyết.

2. Ông Đàm Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Hoài Nụ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa: Bà Âu Thị Hồng Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 27/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2023/HSST ngày 19/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/QĐXXST-HS, ngày 13/11/2023, đối với bị cáo:

Phạm Ngọc Q, sinh ngày 15/8/1985, tại Thanh Hoá;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hồng Q và bà Trần Thị T; có vợ là Bùi Thị T, sinh năm 1991 và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/7/2005 bị TAND thành phố Hà Nội xử phạt 40 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, hiện nay đã được xoá án tích; bị bắt giam, giữ: Không - Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Ông Hà Quảng H, sinh năm 1972;

Trú tại: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn – Vắng mặt.

*** Người đại diện hợp pháp cho bị hại:** Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1973;

Trú tại: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn – Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Bùi Thị T, sinh năm 1991;

Trú tại: Thôn X, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam – Có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Ông Lương Văn V, sinh năm 1988;

2. Ông Hà Quảng H, sinh năm 1992;

3. Bà Triệu Thị T, sinh năm 1992;

Đều trú tại: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Đều vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 12/6/2023, Phạm Ngọc Q một mình điều khiển xe ô tô BKS 90A-211.xx từ nhà theo hướng Thái Nguyên - Bắc Kạn để đi đến tỉnh Cao Bằng giải quyết việc cá nhân. Đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, khi đi đến km 122+550 đường QL 3, thuộc thôn B, xã T, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, Q nhìn thấy ông Hà Quảng H đang đi bộ cùng chiều phía trước nhưng do Q không làm chủ tốc độ của xe khi trời đang mưa mặt đường trơn trượt dẫn đến đâm vào H làm H bị hất bổng lên khiến phần đầu va vào góc dưới bên phụ của kính chắn gió xe ô tô BKS 90A-211.xx, khi Q dừng xe thì H bị rơi xuống phần đường bên phải hướng Hà Nội - Cao Bằng dẫn đến bị thương, xe ô tô BKS 90A-211.xx hư hỏng. Khi xảy ra sự việc có bà Triệu Thị T chứng kiến, ngay sau khi xảy ra tai nạn có ông Lương Văn V và ông Hà Quảng H ở gần đó nghe thấy tiếng nổ lớn nên đi đến hiện trường. Sau đó, Q cùng người dân đưa H lên xe ô tô BKS 90A-211.xx đi cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên rồi điều khiển xe ô tô quay lại hiện trường để giải quyết vụ việc.

Sau khi tiếp nhận tin báo của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới đã phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, tạm giữ và khám dấu vết trên phương tiện, kết quả như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông: Là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa Asphalt, lòng đường rộng 6,2 m, có vạch sơn đứt đoạn màu vàng chia mặt

đường thành hai chiều, trời mưa mặt đường ướt trơn trượt. Hiện trường đã bị xáo trộn một phần do cấp cứu nạn nhân và các phương tiện giao thông khác qua lại.

Hướng khám nghiệm, mốc cố định: Hướng khám nghiệm là hướng Thái Nguyên - Bắc Kạn, mốc cố định là cột lý trình ký hiệu H5/122 tại lề đường phải theo hướng khám nghiệm; lấy mép đường phải theo hướng khám nghiệm làm chuẩn.

Dấu vết, phương tiện để lại tại hiện trường:

- Vị trí ký hiệu số 01: Là vùng vết máu ở phần đường phải hướng khám nghiệm tập trung trên diện $0,9 \times 0,4\text{m}$. Đo từ tâm vùng máu đến mép chuẩn là $0,4\text{m}$, đến mốc cố định là $37,5\text{m}$.

- Vị trí ký hiệu số 02: Là xe ô tô BKS 90A-211.xx đang đỗ tại lề đường phải hướng khám nghiệm, đầu xe hướng Bắc Kạn, đuôi xe hướng Thái Nguyên (sau khi đã đưa Hà Quảng H đi cấp cứu). Đo từ trục trước xe ô tô đến mép chuẩn là $0,35\text{m}$, đến mốc cố định là $5,1\text{m}$, đến tâm vị trí số 01 là $42,45\text{m}$; đo từ trục sau xe ô tô đến mép chuẩn là $0,3\text{m}$, đến tâm vị trí số 01 là $44,18\text{m}$, đến mốc cố định là $7,75\text{m}$.

Xác định điểm va chạm: Căn cứ vào các dấu vết để lại tại hiện trường xác định điểm đâm va giữa xe ô tô BKS 90A-211.xx và Hà Quảng H là tại phần đường phải theo hướng khám nghiệm (ký hiệu số 3), cách mép chuẩn là $0,78\text{m}$, cách mốc cố định là $36,2\text{m}$.

Khám dấu vết phương tiện xe ô tô BKS 90A-211.xx: Ba đờ sóc phía trước bên phụ bung bật, lệch so với vị trí ban đầu chỗ rộng nhất là 02cm , mép ngoài bên phụ nắp ca bô bằng kim loại bị móp méo biến dạng trên diện $90 \times 22\text{cm}$, ốp nhựa trong xi nhan phía trước bên phụ bị gãy vỡ trên diện $77 \times 10\text{cm}$, góc dưới bên phụ của kính chắn gió bị nứt, vỡ, lõm kính có kích thước $141 \times 105\text{cm}$ chiều hướng vùng lõm từ ngoài vào trong, sâu 05cm và bám dính nhiều dấu vết lông, tóc, sợi.

Giám định kỹ thuật phương tiện: Tại Bản kết luận giám định số: 206/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Xe ô tô BKS 90A-211.xx đảm bảo an toàn kỹ thuật đủ điều kiện lưu hành tham gia giao thông trước thời điểm xảy ra tai nạn ngày 12/6/2023.

Thiệt hại: Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 133/KLTTCT-TTPY&GDYK ngày 25/7/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hà Quảng H là $72,70\%$, làm tròn số 73% (theo phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định tâm thần), gồm các thương tích: Sẹo mổ sọ não ở vùng trán thái dương trái kích thước $23 \times 0,3\text{cm}$, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02% ; sẹo vết thương, vết loét ở vùng cằm kích thước $6 \times 3\text{cm}$, tỷ lệ

phần trăm tổn thương cơ thể là 3%; sẹo mở khí quản kích thước 1x0,3cm, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 01%; chấn thương sọ não di chứng liệt mềm hoàn toàn nửa người bên phải tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 71%.

Ngày 13/6/2023, Cơ quan điều tra đã thu thập 01 thẻ nhớ camera hành trình của xe ô tô BKS 90A-211.xx do Phạm Ngọc Q giao nộp, kết quả không phát hiện video liên quan đến vụ án do tại thời điểm tai nạn Q không cắm nguồn nên thiết bị này không hoạt động.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Ngọc Q khai: Tôi ngày 12/6/2023, khi đang điều khiển xe BKS 90A-211.xx thì nhìn thấy Hà Quảng H đi bộ cùng chiều phía trước nên đã nháy đèn, bấm còi nhưng do nghĩ H đã tránh sát vào lề đường nên Q nhấn ga tăng tốc dẫn đến đâm va với H gây tai nạn. Q còn khai, tại thời điểm xảy ra tai nạn trời đang mưa, mặt đường ướt trơn trượt; xe ô tô BKS 90A-211.xx Q mua từ năm 2023 với hình thức trả góp hiện đang thế chấp tại ngân hàng. Lời khai của Q là phù hợp với lời khai của người làm chứng Triệu Thị T, Lường Văn V, Hà Quảng H và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi Phạm Ngọc Q điều khiển xe ô tô tham gia giao thông gây tai nạn đã vi phạm quy định tại khoản 1 điều 12 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 1 điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Người lái xe ... phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường...”

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSCM, ngày 17/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc Q về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm b khoản 1 Điều 260/BLHS.

Điều 260/BLHS có nội dung:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;”.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Q phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 36/BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Q từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về khấu trừ thu nhập: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quá trình tranh luận bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về các hành vi, quyết định tố tụng trên. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Khoảng hơn 20 giờ ngày 12/6/2023, tại km 122+550 đường QL 3, thuộc thôn B, xã T, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, Phạm Ngọc Q điều khiển xe ô tô BKS 90A-211.xx đi hướng Thái Nguyên - Bắc Kạn đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ do không giảm tốc độ an toàn khi trời đang mưa, mặt đường trơn trượt dẫn đến đâm vào ông Hà Quảng H đang đi bộ phía trước cùng chiều gây tai nạn làm ông H bị thương với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 73%.

Hành vi nêu trên của Phạm Ngọc Q đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho sức khỏe của người khác.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Phạm Ngọc Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Phạm Ngọc Q về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm b khoản 1 Điều 260/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về tham gia giao thông đường bộ; gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn giao thông tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là "*Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả*", "*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51/BLHS. Đồng thời người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; mặt khác bị cáo có ông nội là ông Phạm Văn T là người có công với nước, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Vì vậy khi lượng hình được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51/BLHS.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình, chính quyền địa phương thì vẫn có tính giáo dục và phòng ngừa chung. Đồng thời đảm bảo tính nhân văn và sự khoan hồng của pháp luật hình sự nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và cộng đồng xã hội.

Về khẩu trừ thu nhập: Tại đơn đề nghị và các biên bản xác minh được chính quyền địa phương xác nhận và các lời khai do cơ quan Điều tra thu thập thì xác định bị cáo Phạm Ngọc Q không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, do vậy Hội đồng xét xử miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[4] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, công việc ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Khi tai nạn xảy ra bị cáo Phạm Ngọc Q đã thoả thuận bồi thường cho gia đình bị hại là ông Hà Quảng H tổng số tiền là 202.000.000^d (Hai trăm linh hai triệu đồng), nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Bùi Thị T không yêu cầu bị cáo bồi hoàn. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về Vật chứng*: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô BKS: 90A-011.xx thuộc sở hữu của bị cáo Phạm Ngọc Q và vợ là bà Bùi Thị T và các giấy tờ liên quan gồm: 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm; 01 giấy biên nhận thế chấp tại Ngân hàng TMCP quốc tế Việt Nam; 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Ngọc Q cho chủ sở hữu là đúng theo quy định của pháp luật. Còn 01 thẻ nhớ lưu theo hồ sơ vụ án.

[7] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với Công ty cổ phần bảo hiểm B đã nhận được thông báo tai nạn và yêu cầu bồi thường của Phạm Ngọc Q, tuy nhiên Q tự liên hệ giải quyết, không yêu cầu xem xét trách nhiệm bồi thường của Công ty bảo hiểm trong vụ án này.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Phạm Ngọc Q phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 36/BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Q 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện L, tỉnh Hà Nam nhận được quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo.

Giao bị cáo Phạm Ngọc Q cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

+ Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Phạm Ngọc Q.

2. *Về án phí:* - Áp dụng điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Phạm Ngọc Q phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo:* - Áp dụng Điều 331 và Điều 333/BLTTHS.

+ Bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSND huyện;
- CQTHAHS Công an huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh;
- UBND xã C;
- Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp;
- Hồ sơ, lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vi Hồng Lễ